TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-VHNGĐ-ST
Ngày: 13/09/2023
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ toạ phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thẩm tra viên chính;

Đại diện VKSNDTP Hà Nội: Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên**.**

Ngày 13 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 182/2023/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 08 năm 2023 việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị HTB, sinh năm 1971

HKTT và trú tại: Thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số 001171018385 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/07/2021

- Anh NHH, sinh năm 1964

HKTT: Thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Hiện ở: No.5343 Dundas Street West, Suite 105 Stobicoke, Ontario, Canada.

Hộ chiếu số N2422825 do Đại sứ quán Việt Nam tại Canada cấp ngày 12/10/2021.

Chị HTB có mặt, anh NHH có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị HTB và anh NHH có nội dung thống nhất như sau***:***

Về tình cảm: Chị HTB và anh NHH đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/1995 tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian dài, đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được

tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung, cháu lớn là Nguyễn Hải Anh sinh năm 1997; Cháu nhỏ là Nguyễn Tiên Hoàng, sinh năm 2008. Hiện tại cháu Hải Anh đã thành niên, có công việc ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Hoàng hiện đang ở cùng bố là anh NHH. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh NHH tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng. Về cấp dưỡng nuôi con anh NHH không yêu cầu chị HTB cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí ly hôn: Chị HTB tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 13/09/2023, chị HTB đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị và anh NHH cùng các thỏa thuận khác về con chung và tài sản chung. Chị HTB có ý kiến đồng ý nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho anh NHH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa HTB và anh NHH cùng các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Chị HTB và anh NHH đăng ký kết hôn vào ngày 10/4/1995 tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian dài, đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

[2]Về con chung: Anh chị có hai con chung, cháu lớn là Nguyễn Hải Anh sinh năm 1997; Cháu nhỏ là Nguyễn Tiên Hoàng, sinh năm 2008. Hiện tại cháu Hải Anh đã thành niên, có công việc ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Hoàng hiện đang ở cùng bố là anh NHH. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh NHH tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng. Về cấp dưỡng nuôi con anh NHH không yêu cầu chị HTB cấp dưỡng nuôi con chung.Việc thỏa thuận của anh chị về con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[3]Về tài chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

[4]Về nợ chung: Không có.

[5]Về lệ phí ly hôn: Chị HTB tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị HTB và anh NHH. Chị HTB và anh NHH được chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2. Về con chung: Anh chị có hai con chung, cháu lớn là Nguyễn Hải Anh sinh năm 1997; Cháu nhỏ là Nguyễn Tiên Hoàng, sinh năm 2008. Cháu Hải Anh đã thành niên việc ở với ai là quyền của cháu, Tòa án không xem xét giải quyết. Giao cháu Nguyễn Tiên Hoàng cho anh NHH tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện anh NHH không yêu cầu chị HTB cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị HTB đến khi anh NHH có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị HTB được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị HTB chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị HTB đã nộp theo biên lai số 0002554 ngày 14/8/2023 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí, chị HTB đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13/09/2023.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Cục THADS thành phố Hà Nội;*
- *UBND xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội (số 04,Quyển số 01/1995)*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS - VP.*

Bùi Thị Thu Hồng